

QUY ĐỊNH GỬI BÀI VÀ PHẢN BIỆN
TẠP CHÍ KINH TẾ VÀ PHÁT TRIỂN
(Áp dụng đối với bản tiếng Việt, ISSN: 1859-0012)

Tạp chí Kinh tế và Phát triển
1406 nhà A1, Đại học KTQD - 207 Giải Phóng, Hà Nội
Tel: 024.36284875
Email: toasoan@ktpt.edu.vn
<https://ktpt.edu.vn>

LỜI MỞ ĐẦU

Tạp chí Kinh tế và Phát triển ban hành tài liệu này nhằm quy định và hướng dẫn cụ thể về chính sách gửi bài và phản biện để đảm bảo chất lượng nội dung và hiệu quả xuất bản, phù hợp với tôn chỉ, mục đích, phạm vi đã đề ra.

Các mục nội dung của quy định bao gồm:

1. Sứ mệnh, mục đích và tôn chỉ hoạt động của Tạp chí	2
2. Quy định chung	3
3. Trình bày văn bản	5
4. Thành phần bài báo	6
5. Trình bày đề mục, bảng, sơ đồ, hình vẽ	8
6. Viết tắt, viết hoa, trình bày dữ liệu	9
7. Trích dẫn trong bài	12
8. Trình bày danh mục tài liệu tham khảo	13
9. Quy định về rút bài, gỡ bài và đính chính thông tin.....	25
10. Chính sách phản biện	28

1. SỨ MỆNH, MỤC ĐÍCH VÀ TÔN CHỈ HOẠT ĐỘNG

Tạp chí Kinh tế và Phát triển là tạp chí học thuật về khoa học kinh tế của trường Đại học Kinh tế Quốc dân với sứ mệnh là công bố các công trình nghiên cứu khoa học nguyên gốc trong lĩnh vực kinh tế và phát triển.

Mục đích hoạt động của Tạp chí Kinh tế và Phát triển là hỗ trợ, thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu khoa học, giáo dục và đào tạo thông qua 4 chức năng cơ bản của một tạp chí khoa học: (i) Xác lập uy tín khoa học của các nhà nghiên cứu; (ii) Kênh giao tiếp học thuật của cộng đồng nghiên cứu khoa học; (iii) Kiểm định chất lượng nghiên cứu khoa học thông qua quy trình phản biện; (iv) Cơ sở dữ liệu tham khảo/trích dẫn cho các nghiên cứu tương lai.

Tạp chí Kinh tế và Phát triển phiên bản tiếng Việt (mã số ISSN: 1859-0012) phát hành định kỳ hàng tháng.

Để đảm bảo chất lượng các bài báo khoa học đăng tải, Tạp chí Kinh tế và Phát triển (sau đây gọi tắt là Tạp chí) áp dụng quy chuẩn phản biện kín 2 chiều cho tất cả các bản thảo gửi đăng.

2. QUY ĐỊNH CHUNG

Ngôn ngữ

- Các bài viết gửi đăng phải được viết bằng ngôn ngữ tiếng Việt khi gửi đăng trên Tạp chí bản tiếng Việt.
- Bài viết phải sử dụng font Unicode và hệ ký tự La-tinh. Trong trường hợp trích dẫn tài liệu tham khảo bằng ngôn ngữ thuộc hệ khác thì phải phiên sang hệ La-tinh.

Tính nguyên gốc và quyền sử dụng dữ liệu

- Tạp chí Kinh tế và Phát triển không nhận bất kỳ bài viết nào có một phần hay toàn bộ nội dung đã được xuất bản ở tạp chí khác.
- Tác giả có trách nhiệm không gửi bài viết đến tạp chí khác khi chưa có quyết định từ chối của Ban Biên tập Tạp chí.
- Tác giả phải chịu trách nhiệm về nội dung bài viết, tính chính xác của các trích dẫn trong bài viết, tính hợp pháp bản quyền của bài viết. Tác giả phải có trách nhiệm trong việc xin phép sử dụng các dữ liệu từ các cá nhân và tổ chức quản lý/sở hữu dữ liệu.
- Các dữ liệu trình bày trong bài viết phải được trích dẫn nguồn.
- Nghiêm cấm việc sử dụng các ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI như ChatGPT để tạo ra một phần hay toàn bộ bài báo.

Bản quyền

Bản quyền là điều kiện đối với các bài báo được chấp nhận đăng trên Tạp chí. Theo đó, các tác giả đồng ý trao quyền khai thác nội dung bài báo (bao gồm cả phần tóm tắt và từ khóa) cho Tạp chí trên các phương tiện truyền thông.

Các tác giả phải cam kết và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tác quyền nội dung đối với các bài báo đăng trên Tạp chí. Trong trường hợp xảy ra các tranh chấp về quyền tác giả đối với bài báo, Tạp chí bảo lưu quyền không đăng tải, rút lại, đình chỉ việc phát hành đối với các bài báo không phải do chính tác giả viết hay bài báo là tập hợp một phần hoặc toàn bộ bài báo của tác giả khác.

Việc sử dụng các bài báo và tài liệu của tác giả khác phải được chỉ dẫn một cách rõ ràng theo Quy định trích dẫn tài liệu tham khảo của Tạp chí.

Thông tin tác giả

Tác giả liên hệ (corresponding author) mang danh tính gắn với tài khoản gửi bản thảo trên hệ thống. Tác giả liên hệ phải khai báo những thông tin bắt buộc của tất cả các tác giả (bao gồm cả tác giả liên hệ và các đồng tác giả) ở Bước 3 của quá trình gửi bài trên hệ thống gửi bài trực tuyến.

Thông tin tác giả bắt buộc phải khai báo bao gồm:

- Họ tên: Viết đầy đủ họ tên theo thứ tự tiếng Việt vào ô “Tên công khai ưa thích”;
- Email liên lạc: tác giả nên sử dụng email tổ chức mình đang công tác.
- Quốc gia: quốc tịch của tác giả.
- Tổ chức công tác tại thời điểm nộp bản thảo;
- Công việc chuyên môn tại tổ chức công tác (ví dụ: Giảng viên, Nghiên cứu viên, Nghiên cứu sinh, Sinh viên...): điền vào trường thông tin “Báo cáo tiểu sử” ở ngay sau “Tổ chức công tác”. Xem video hướng dẫn [tại ĐÂY](#)

Tạp chí khuyến khích các tác giả khai báo ORCID, nhưng không bắt buộc.

Tác giả liên hệ chịu trách nhiệm về tính chính xác của những thông tin khai báo trên. Tác giả liên hệ phải là một trong các tác giả của bài báo. Bài báo xuất bản sẽ chỉ rõ danh tính và email của tác giả liên hệ theo đúng dữ liệu ghi nhận trên hệ thống gửi bài trực tuyến.

Thông tin, vị trí đứng tên của các tác giả phải được kê khai đầy đủ trên hệ thống gửi bài trực tuyến ở Bước 3 của quy trình gửi bài, và là căn cứ sử dụng cho toàn bộ quá trình xuất bản.

Các yêu cầu bổ sung thêm đồng tác giả sau bước gửi bài sẽ KHÔNG được chấp nhận.

Trong trường hợp bài gửi đăng có nhiều hơn một tác giả, tác giả liên hệ phải chịu trách nhiệm trong việc có được sự đồng ý của tất cả các tác giả còn lại đối việc xuất bản bài báo trên Tạp chí.

Thông tin bản thảo gửi đăng

- File nội dung toàn văn bản thảo gửi đăng được soạn thảo bằng phần mềm Microsoft Word và không được chứa bất kỳ thông tin danh tính nào của các tác giả (Thực hiện ở Bước 2 của quá trình gửi bài trên hệ thống trực tuyến).
- Các thừa nhận hay lời cảm ơn (nếu có) cần phải gửi ở 1 file tách biệt với file nội dung toàn văn bản thảo (Thực hiện ở Bước 2 của quá trình gửi bài trên hệ thống trực tuyến).

Phương thức gửi bài

Tác giả liên hệ gửi bài viết tiếng Việt đến Tạp chí qua hệ thống gửi bài trực tuyến tại <https://js.ktpt.edu.vn>

3. TRÌNH BÀY VĂN BẢN

Quy chuẩn kỹ thuật trình bày

Bài viết phải được soạn thảo bằng phần mềm Microsoft Word, với các thiết lập sau:

- Kiểu chữ (font): Times New Roman;
- Cỡ chữ (font size): 11;
- Khoảng cách dòng (line spacing): 1,3;
- Căn lề (margin): Normal.
- Khổ giấy (Size): A4

* Trong trường hợp phải sử dụng các từ tiếng nước ngoài không thể thay thế thì các từ này phải được in nghiêng (xem chi tiết ở Mục 6, mục In Nghiêng).

* Bài viết tiếng Việt dài không quá 7.000 chữ (words), đã bao gồm toàn bộ các thành phần của bài báo và bảng biểu.

* Mỗi hình hoặc bảng được quy đổi tương đương 250 chữ (words), tính vào tổng dung lượng. Ví dụ: Bản thảo gồm 6000 chữ (words), một sơ đồ (hình) và ba bảng số liệu (bảng) thì tổng dung lượng quy đổi là 7000 chữ (words).

* Hạn chế sử dụng các ghi chú cuối trang (footnote), thay vào đó chuyển các footnote nếu có sang dạng trích dẫn trong bài.

4. THÀNH PHẦN BÀI BÁO

Bài báo khoa học đăng tải trên Tạp chí Kinh tế và Phát triển bao gồm những thành phần sau (theo thứ tự, tuy nhiên, trong một số trường hợp, tác giả có thể kết hợp một số thành phần với nhau):

1. Tên bài báo (tiếng Việt và tiếng Anh);
2. Tóm tắt (tiếng Việt và tiếng Anh);
3. Từ khóa (tiếng Việt và tiếng Anh);
4. Mã phân loại tài liệu học thuật trong lĩnh vực kinh tế ([JEL Code](#))
5. Giới thiệu (hoặc đặt vấn đề);
6. Tổng quan nghiên cứu và/hoặc mô hình lý thuyết;
7. Phương pháp nghiên cứu;
8. Kết quả và Thảo luận;
9. Kết luận và Giải pháp hoặc Khuyến nghị hoặc Hàm ý;
10. Danh mục tài liệu tham khảo.

1. Tên bài báo (Title): Tên bài báo cần phải ngắn gọn (không nên quá 20 chữ/words), rõ ràng và phải phản ánh nội dung chính của bài báo.

2. Tóm tắt (Abstract): Tóm tắt không dài quá 200 chữ (words), phản ánh khái quát những nội dung chính trong bài báo và thể hiện rõ những kết quả, đóng góp, điểm mới của bài báo.

3. Từ khóa (Keywords): Bài viết cần đưa ra 3 đến 6 từ khóa thể chủ đề của bài. Các từ khóa được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái.

4. Mã JEL: Tác giả tham khảo bảng mã JEL [tại ĐÂY](#).

5. Giới thiệu/Đặt vấn đề (Introduction):

Phần giới thiệu (hoặc đặt vấn đề) cần trình bày:

- Lý do thực hiện nghiên cứu và tầm quan trọng của chủ đề nghiên cứu (có ý nghĩa như thế nào về mặt lý luận và thực tiễn);
- Xác định vấn đề nghiên cứu;
- Nội dung chính mà bài báo sẽ tập trung giải quyết.

6. Tổng quan nghiên cứu và/hoặc mô hình lý thuyết (Literature review and/or Theoretical framework):

Nội dung phần này cần trình bày:

- Tổng hợp các công trình nghiên cứu có liên quan để qua đó chỉ ra khoảng trống nghiên cứu (research gap);

- Và/hoặc Cơ sở lý thuyết liên quan; và khung lý thuyết hoặc khung phân tích sử dụng trong bài.

7. Phương pháp nghiên cứu (Methodology):

Tác giả có thể lựa chọn phương pháp nghiên cứu định tính hoặc định lượng, hoặc cả hai tùy theo cách tiếp cận mà mình lựa chọn, trong đó cần thể hiện mô hình và các giả thuyết nghiên cứu (nghiên cứu định lượng) và/hoặc thiết kế nghiên cứu định tính. Trong phần này, cách thức thu thập dữ liệu cần được chỉ ra.

8. Kết quả và thảo luận (Results and discussion):

Kết quả và thảo luận cần:

- Diễn giải, phân tích các kết quả phát hiện trong nghiên cứu;
- Rút ra mối quan hệ chung, mối liên hệ giữa kết quả nghiên cứu của tác giả với những phát hiện khác trong các nghiên cứu trước đó.

Đối với một số dạng bài báo mang tính chất tư vấn, phản biện chính sách, ý kiến chuyên gia ... phần này có thể chỉ tập trung vào đánh giá thực trạng vấn đề nghiên cứu (đánh giá thành tựu, hạn chế và nguyên nhân).

9. Kết luận hoặc /và giải pháp/ khuyến nghị/ hàm ý (Conclusions or/ and solutions/ suggestions /implications):

Tùy theo mục tiêu nghiên cứu, các bài báo cần có kết luận và đưa ra giải pháp hay khuyến nghị cho các nhà quản lý doanh nghiệp và/hoặc các nhà hoạch định chính sách xuất phát từ kết quả nghiên cứu.

10. Tài liệu tham khảo (References):

Tác giả chỉ liệt kê các tài liệu đã trích dẫn trong bài báo. Các hình thức trích dẫn và trình bày danh mục tài liệu tham khảo được quy định cụ thể tại Mục 8.

Tác giả cần sử dụng phần mềm quản lý trích dẫn trong quá trình soạn bản thảo. Tạp chí khuyến nghị phần mềm EndNote.

Danh mục tài liệu được trình bày theo kiểu APA 7th có sửa đổi cho tạp chí khoa học tiếng Việt. Tác giả có thể tải mẫu trích dẫn tự động cho EndNote tại [ĐÂY](#).

Lưu ý: Khi sử dụng mẫu trích dẫn tự động của Tạp chí, tên tác giả trên tài liệu tiếng Việt cần được nhập với dấu phẩy không đặt giữa HỌ và TÊN như với tác giả nước ngoài, mà đặt ở cuối (sau TÊN) để phần mềm hiển thị đầy đủ cả Họ và Tên theo thứ tự tiếng Việt. Ví dụ: không nhập “Nguyễn, Văn An” mà nhập “Nguyễn Văn An,” (dấu phẩy sau chữ An).

5. TRÌNH BÀY ĐỀ MỤC, BẢNG, SƠ ĐỒ, HÌNH VẼ

Quy định đánh số đề mục

Trong phần nội dung chính của bài báo, các đề mục lớn phải là chữ đậm, căn lề trái và được đánh số liên tục theo chữ số A-rập. Các tiểu mục cấp 1 (ví dụ: 2.1) là chữ đậm, in nghiêng, và các tiểu mục cấp 2 (ví dụ: 2.1.1) là chữ in nghiêng không in đậm.

Sử dụng tối đa 3 cấp đề mục: (i) đề mục lớn (ví dụ: 1, 2, 3...); (ii) Tiểu mục cấp 1 (ví dụ: 1.1, 1.2...) và (iii) tiểu mục cấp 2 (1.1.1, 1.1.2 ...).

Quy định trình bày bảng biểu, hình vẽ

- Các bảng dữ liệu trình bày trong bài báo được ghi thống nhất là Bảng. Các bảng dữ liệu phải là định dạng bảng (table) trong phần mềm Microsoft Word.
- Các đồ thị, biểu đồ, sơ đồ trong bài báo được ghi thống nhất là Hình. Các đồ thị/biểu đồ được xây dựng từ phần mềm Microsoft Excel thì tác giả cần gửi kèm file gốc excel của đồ thị/biểu đồ đó. Với các hình được làm bằng các chương trình đồ họa (Corel Draw, Adobe Photoshop...) thì tác giả đính kèm file gốc. Với các hình dạng ảnh (photo), yêu cầu là file JPEG, TIF có độ phân giải không dưới 300 dpi, đảm bảo độ nét khi in.
- Các bảng, biểu, đồ thị và hình vẽ phải có nội dung là ngôn ngữ tiếng Việt, kể cả bảng, biểu, đồ thị và hình vẽ trích xuất từ phần mềm xử lý dữ liệu (chẳng hạn như phần mềm SPSS).
- Số liệu trong các bảng được phép có tối đa 3 chữ số thập phân. Trong trường hợp giá trị nhỏ hơn 0,001 thì ghi rõ ($< 0,001$).
- Các bảng, biểu, đồ thị và hình vẽ nên được trình bày bằng màu đen trắng.
- Các bảng và hình trong bài báo phải được đánh số riêng biệt và theo thứ tự liên tục bằng chữ số A-rập, số thứ tự được đặt sau từ “Bảng” hoặc “Hình” (ví dụ: Bảng 1, Bảng 2, Hình 1, Hình 2). Mỗi bảng/hình cần phải có tên tương ứng mô tả chính xác nội dung của bảng/hình. Số thứ tự và tên bảng /hình được đặt ở vị trí phía trên cùng của bảng/hình đó theo phương chiều ngang, chữ in đậm.
- Các bảng/hình trong bài báo phải được dẫn nguồn. Nguồn được đặt dưới cùng của bảng/hình, chữ trình bày in nghiêng, không in đậm.
- Các chú thích cũng cần được đưa vào để giải thích thêm cho bảng/hình trong trường hợp cần thiết.
- Ví dụ: Bảng dữ liệu:

Bảng 1. Tăng trưởng kinh tế toàn cầu và một số khu vực giai đoạn 2009-2011 (%)

Khu vực	2009	2010	2011*
Toàn thế giới	-2,3	4,1	2,7
Các nước phát triển	-3,7	3,0	1,6
Các nước đang phát triển:	2,0	7,3	6,0
- Đông Á và Thái Bình Dương	7,5	9,7	8,2
- Đông Âu và Trung Á	-6,5	5,2	5,3
- Châu Mỹ Latinh và Caribe	-2,2	6,0	4,2
- Trung Đông và Bắc Phi	4,0	3,6	1,7
- Nam Á	6,1	9,1	6,6
- Cận Sahara châu Phi	2,0	4,8	4,9

Chú thích: * Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2011 là số liệu ước tính.

Nguồn: Nguyễn Văn An (2012, 12).

6. VIẾT TẮT, VIẾT HOA, TRÌNH BÀY DỮ LIỆU

Viết tắt

- Các cụm từ tiếng Việt, gồm trên hai chữ (words) và dưới năm chữ (words) được viết tắt dựa trên từ gốc tiếng Việt. Ví dụ: “xã hội chủ nghĩa” viết tắt là XHCN; “ngân hàng thương mại” được viết tắt là NHTM. Không được phép viết tắt “doanh nghiệp” thành DN, hoặc “ngân hàng thương mại cổ phần” thành NHTMCP.
- Các thuật ngữ tiếng Anh phổ biến được viết tắt dựa trên từ tiếng Anh với điều kiện ghi chú rõ ở lần sử dụng đầu tiên. Ví dụ: tổng sản phẩm quốc nội (GDP), trí tuệ nhân tạo (AI), doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs).
- Tên các phương pháp phân tích hoặc lý thuyết phổ biến được phép viết tắt dựa trên thuật ngữ gốc với điều kiện ghi chú rõ ở lần sử dụng đầu tiên. Ví dụ: Lý thuyết Hành vi Có Kế hoạch (Theory of Planned Behavior – TPB), Mô hình Cấu trúc Tuyến tính (Structural Equation Modeling – SEM).
- Tên địa danh không được phép viết tắt. Ví dụ: phải viết đầy đủ “Thành phố Hồ Chí Minh” chứ không viết “Tp HCM”, “thành phố New York” không được viết tắt thành “Tp NY”.
- Tên tổ chức không được phép viết tắt. Trong trường hợp là tổ chức nước ngoài thì dịch tên sang tiếng Việt và viết dạng đầy đủ tiếng Việt. Ví dụ: “Tổng Cục Thống kê” KHÔNG được phép viết thành TCTK; “World Bank” được dịch thành “Ngân hàng Thế giới” và KHÔNG được viết tắt thành NHTG. Đối với tổ chức nước ngoài, cần chú thích tên gốc ở lần sử dụng đầu tiên.
- Không viết tắt hai cụm từ liên tiếp. Ví dụ: không viết tắt “ngân hàng thương mại cổ phần” thành NH TMCP, hoặc “công ty trách nhiệm hữu hạn” thành CT TNHH.
- Các đơn vị đo lường thông dụng (hệ metric) được sử dụng ngay mà không cần giới thiệu. Ví dụ: km, cm, m.

Viết hoa

- Từ ngữ được viết hoa khi là danh từ riêng (tên riêng) và không viết hoa khi là danh từ chung. Các trường hợp điển hình bao gồm (nhưng không giới hạn):
 - Tên các cơ quan - tổ chức: Ngân hàng Thế giới, Tổng cục Thống kê;
 - Tên các cá nhân: Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp;
 - Tên địa danh, địa điểm: Nhà hát Lớn, Hồ Hoàn Kiếm, Chùa Một cột.
 - Đơn vị tiền tệ: Đồng Việt Nam, Yên Nhật, Đô-la Mỹ.
- * Lưu ý: Khi từ được viết hoa là một từ ghép và không phải tên riêng thì chỉ viết hoa chữ cái đầu tiên của từ đầu tiên. Ví dụ:
 - Nhà hát Lớn: “Nhà hát” là một từ ghép nên chỉ viết hoa chữ N trong “Nhà” và chữ L trong “lớn”;

- Ngân hàng Thế giới: “Ngân hàng” và “Thế giới” là hai từ ghép, chỉ viết hoa N trong “ngân hàng” và T trong “Thế giới”;
- Hồ Hoàn Kiếm: Vì “Hoàn Kiếm” là tên riêng nên toàn bộ 3 chữ cái đứng đầu đều được viết hoa.
- Tên các tổ chức hay thể chế được dùng trong cụm từ mà nó có vai trò là tính từ bổ nghĩa thì không viết hoa. Ví dụ:
 - Ngân hàng Trung ương Châu Âu: Viết hoa vì là tên riêng của một tổ chức;
 - Các ngân hàng trung ương của các nước Châu Âu: Không viết hoa từ “ngân hàng trung ương” vì không phải danh từ riêng mà chỉ có vai trò bổ nghĩa.

In nghiêng

Một số thuật ngữ đặc biệt, chẳng hạn thuật ngữ bắt buộc dùng tiếng Anh, thuật ngữ xuất phát từ các ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh (tiếng Trung hay tiếng La-Tinh), hay thuật ngữ mới, chưa có từ tương đương trong tiếng Việt, cần được in nghiêng khi đưa vào bản thảo. Ví dụ: *guanxi, de facto, status quo*.

Tên riêng

- Tên riêng của cá nhân, tổ chức, quốc gia hay địa danh được viết theo chuẩn tiếng Anh, trừ trường hợp tên đó đã có cách phiên âm khác đang được dùng phổ biến. Ví dụ:
 - Theo chuẩn tiếng Anh: Philippines, Malaysia, Myanmar,...
 - Tên Hán – Việt: Pháp, Mỹ, Hoa Kỳ, Ấn Độ, Luân Đôn, Bắc Kinh,...
 - Phiên âm từ tiếng Nga: Gruzia (thay cho Georgia), Latvia (thay cho Lithuania),...

Định dạng ngày tháng

- Định dạng ngày tháng tiếng Việt: ngày... tháng... năm.... Ví dụ: ngày 2 tháng 9 năm 1945 (không viết 2/9/1945);
- Định dạng ngày tháng tiếng Anh: tháng..., ngày... năm... (ví dụ: 3rd October, 2010).

Định dạng con số

- Định dạng con số trong tiếng Việt: dấu phẩy (,) được biểu trưng cho nhóm dãy số thập phân; dấu chấm (.) biểu trưng cho phân nhóm các dãy số hàng đơn vị, hàng chục, hàng trăm, hàng nghìn... Ví dụ:
 - 200,500 VND được hiểu là 200 phẩy 5 đồng;
 - 200.500 VND (được hiểu là 200 nghìn 500 đồng).

Đơn vị đo lường

- Sử dụng hệ metric phổ biến tại Việt Nam. Nếu tác giả sử dụng các đơn vị thuộc hệ khác thì cần quy đổi sang hệ metric. Ví dụ: Đoạn đường này dài 10 dặm (tương đương khoảng 16,1 km).

Đơn vị tiền tệ

- Viết đầy đủ tên đồng tiền bằng tiếng Việt ở lần xuất hiện đầu tiên, sau đó chú thích và viết tắt 3 chữ cái theo chuẩn quốc tế. Ví dụ:

- “Đồng Yên Nhật Bản (JPY) hôm nay tăng giá thêm 10%”;

- hoặc “Ngân hàng Nhà nước tiếp tục giảm giá đồng Việt Nam (VND) thêm 10%”.

Lưu ý: tên đơn vị tiền tệ cũng là danh từ riêng, do đó cần được viết hoa.

Ghi chú cuối bài (Endnotes)

- Các ghi chú được đặt cuối bài báo, trước danh mục tài liệu tham khảo, được bắt đầu bằng tiêu đề “Các ghi chú”. Mỗi ghi chú phải được đánh số theo thứ tự tăng dần (1, 2, 3,...) và phải tương ứng với số đánh ghi chú trong nội dung bài báo.

- Các ghi chú phải ngắn gọn, chỉ sử dụng trong trường hợp thật cần thiết.

* Lưu ý: Không sử dụng ghi chú cuối trang (footnote), thay vào đó là sử dụng ghi chú cuối bài (Endnote).

7. TRÍCH DẪN TRONG BÀI

- Trích dẫn trong bài báo (in-text reference) cần bao gồm các thông tin sau:
 - Họ tên tác giả hoặc tên tổ chức xuất bản tài liệu;
 - Năm xuất bản tài liệu;
 - Số trang của nội dung được trích dẫn (đối với trích dẫn nguyên văn).
 - Lưu ý: đối với tài liệu tiếng Anh, chỉ dẫn HỌ của tác giả; đối với tài liệu tiếng Việt, cần dẫn đầy đủ HỌ và TÊN tác giả.
 - Có 2 cách trình bày trích dẫn trong bài báo:
 - Trích dẫn nguyên văn: sao chép chính xác từ ngữ, câu, đoạn văn mà tác giả dùng. Câu trích dẫn nguyên văn phải được để trong dấu “ ” (dấu ngoặc kép) và bắt buộc phải ghi cả số trang của nguồn được trích. Ví dụ: Nguyễn Văn A (2009, 19) nêu rõ “yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân”.
 - Trích dẫn diễn giải: diễn giải câu chữ của tác giả khác bằng câu chữ của mình, sử dụng từ ngữ khác mà không làm khác đi nghĩa nguyên gốc. Khi trích dẫn kiểu diễn giải thì không bắt buộc phải ghi số trang. Ví dụ: Yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân (Nguyễn Văn A, 2009). Hoặc: Nguyễn Văn A (2009) cho rằng yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân.
 - Tên tác giả được trình bày như sau:
 - Tác giả người Việt được viết đầy đủ cả họ và tên. Ví dụ: Nguyễn Văn A (2009);
 - Tác giả người nước ngoài chỉ cần viết Họ. Ví dụ: Kotler (2010) [chú ý: Kotler là họ của tác giả];
 - Trường hợp có hai tác giả thì viết tên cả hai theo quy chuẩn trên, giữa hai tên dùng ký hiệu “&”. Ví dụ: Nguyễn Văn A & Nguyễn Văn B (2009), hoặc Kotler & Smith (2010);
 - Trường hợp có ba tác giả trở lên thì viết tên tác giả đầu tiên theo quy chuẩn trên và thêm “& cộng sự”. Ví dụ: Nguyễn Văn A & cộng sự (2009), hoặc Kotler & cộng sự (2010).
 - Trường hợp đặc biệt: Nếu tác giả người Việt xuất bản tài liệu bằng tiếng nước ngoài thì trình bày trích dẫn theo đúng tên ghi trên tài liệu. Ví dụ: tác giả Nguyễn Văn A xuất bản bài báo tiếng Anh, trên bài ghi tên là Nguyen, V.A. thì trong bài trích Nguyen, V.A. (2009).
- * Chú ý: Một khi đã trích dẫn nguồn tài liệu trong bài báo thì các tài liệu này cũng phải được liệt kê trong Danh mục tài liệu tham khảo (References).

8. TRÌNH BÀY DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Danh mục tài liệu tham khảo được đặt cuối bài viết, được bắt đầu bằng tiêu đề “Tài liệu tham khảo”, tiếp theo liệt kê tài liệu tham khảo (sách, bài báo, nguồn ấn phẩm điện tử...) được sắp xếp thứ tự Alphabet theo họ tác giả, tên bài viết/ấn phẩm không có tác giả.
- Chỉ liệt kê các tài liệu tham khảo được trích dẫn trong bài.
- Mỗi tài liệu tham khảo trong danh mục bao gồm các thông tin chính sau: tên tác giả, năm xuất bản, tên tác phẩm, mã DOI hoặc địa chỉ cố định (stable link). Bên cạnh đó, mỗi loại tài liệu có thêm các thông tin đặc thù. Ví dụ, bài báo khoa học có tên tạp chí, volume và number, số trang; chương sách có tên chủ biên, tên sách, số trang (của chương được trích dẫn), nhà xuất bản và nơi xuất bản.
- Nguyên tắc chung của chuẩn APA:
 - Các thành phần thông tin được ngăn cách bằng dấu chấm;
 - Nếu tài liệu là xuất bản phẩm độc lập, không thuộc một ấn phẩm khác (ví dụ: sách, báo cáo, hoặc văn bản pháp luật) thì tên tài liệu được in nghiêng.
 - Nếu tài liệu là thành phần của một ấn phẩm (ví dụ: bài trên tạp chí khoa học, một chương trong sách chuyên khảo, hay bài trong kỷ yếu hội thảo) thì tên tài liệu không in nghiêng.
- Để tránh sai sót trong trích dẫn và trình bày trích dẫn, tác giả cần sử dụng phần mềm quản lý trích dẫn, chẳng hạn như Endnote.
- Danh mục tài liệu được trình bày theo kiểu APA 7th có sửa đổi cho tạp chí khoa học tiếng Việt. Tác giả có thể tải mẫu trích dẫn tự động cho EndNote tại [ĐÂY](#). Chi tiết hướng dẫn quy chuẩn trình bày trích dẫn và danh mục các loại tài liệu tham khảo như sau:

Loại tài liệu tham khảo	Quy chuẩn trình bày danh mục tài liệu tham khảo	Ví dụ về trình bày danh mục tài liệu tham khảo	Ví dụ về trình bày trích dẫn tương ứng trong bài viết
Sách			
Một tác giả	Họ tên tác giả (năm xuất bản). <i>Tên sách</i> . Nhà xuất bản, nơi xuất bản. Đối với tài liệu được xuất bản ngoài Việt Nam, nên ghi rõ tên thành phố, bang (nếu có) và tên nước.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (2009). <i>Kinh tế Việt Nam năm 2008</i> . Nhà xuất bản ABC, Hà Nội. Ví dụ 2: Krugman, P. (1995). <i>Development, Geography, and Economic Theory</i> . MIT Press, Cambridge, Massachusetts, USA.	Ví dụ 1: Yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân (Nguyễn Văn A, 2009). <i>hoặc:</i> Nguyễn Văn A (2009, 19) nêu rõ “yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân”. Ví dụ 2: Yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân (Krugman, 2009). <i>hoặc:</i> Krugman (2009, 19) nêu rõ “yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân”.
Hai tác giả	Họ tên tác giả 1 và họ tên tác giả 2 (năm xuất bản). <i>Tên sách</i> . Nhà xuất bản, nơi xuất bản.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A & Nguyễn Văn B (2009). <i>Kinh tế Việt Nam năm 2008</i> . Nhà xuất bản ABC, Hà Nội. Ví dụ 2:	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A & Nguyễn Văn B (2009) tin rằng yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân. Ví dụ 2:

		Helpman, E. & Krugman, P. (1989). <i>Trade Policy and Market Structure</i> . MIT Press, Cambridge, Massachusetts, USA.	Helpman & Krugman (1989) tin rằng yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân.
Từ 3 tác giả trở lên	Họ tên tác giả 1, họ tên tác giả 2, ... và họ tên tác giả n (năm xuất bản). <i>Tên sách</i> . Nhà xuất bản, nơi xuất bản.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn B & Nguyễn Văn C (2009). <i>Kinh tế Việt Nam năm 2008</i> . Nhà xuất bản ABC, Hà Nội. Ví dụ 2: Helpman, E., Kotler, P. & Krugman, P. (1989). <i>Trade Policy and Market Structure</i> . MIT Press, Cambridge, Massachusetts, USA.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A & cộng sự (2009) tin rằng yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân. Ví dụ 2: Helpman & cộng sự (1989) tin rằng yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân.
Không có tên tác giả	<i>Tên sách</i> (năm xuất bản). Nhà xuất bản, nơi xuất bản	Ví dụ 1: <i>Kinh tế tri thức</i> (2009). Nhà xuất bản ABC, Hà Nội. Ví dụ 2: <i>Trade Policy and Market Structure</i> (1989). MIT Press, Cambridge, Massachusetts, USA.	Ví dụ 1: Trong cuốn <i>Kinh tế tri thức</i> (2009, 19) nêu rõ “yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân.” Ví dụ 2: Trong cuốn <i>Trade Policy and Market Structure</i> (1989, 19) nêu rõ “yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân.”
Nhiều tác phẩm của cùng một tác giả	Họ tên tác giả (năm xuất bản y). <i>Tên sách 1</i> . Nhà xuất bản, nơi xuất bản. Họ tên tác giả (năm xuất bản n). <i>Tên sách 2</i> . Nhà xuất bản, nơi xuất bản. <i>Quy tắc: Sắp xếp theo trình tự năm xuất bản từ xa đến gần nhất trong danh mục.</i>	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (2009). <i>Kinh tế Việt Nam năm 2008</i> . Nhà xuất bản ABC, Hà Nội. Nguyễn Văn A (2010). <i>Kinh tế vĩ mô</i> . Nhà xuất bản ABC, Hà Nội.	Ví dụ 1: Yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân (Nguyễn Văn A, 2009). Nguyễn Văn A (2010, 19) nêu rõ “yếu tố D ít có ảnh hưởng đến sản lượng nền kinh tế quốc dân”.

		Ví dụ 2: Helpman, E. & Krugman, P. (1989). <i>Trade Policy and Market Structure</i>. MIT Press, Cambridge, Massachusetts, USA. Helpman, E. & Krugman, P. (1990). <i>Market Structure</i>. MIT Press, Cambridge, Massachusetts, USA.	Ví dụ 2: Yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân (Helpman & Krugman, 1989). Helpman & Krugman (1990, 19), nêu rõ “yếu tố D ít có ảnh hưởng đến sản lượng nền kinh tế quốc dân”.
Nhiều tác phẩm xuất bản trong cùng 1 năm của cùng 1 tác giả	Họ tên tác giả (năm xuất bản a). <i>Tên sách 1</i>. Nhà xuất bản, nơi xuất bản. Họ tên tác giả (năm xuất bản b). <i>Tên sách 2</i>. Nhà xuất bản, nơi xuất bản. <i>Sử dụng các chữ cái a/b/c...để phân biệt các tác phẩm khác nhau trong cùng một năm xuất bản của tác giả đó.</i>	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (2009a). <i>Kinh tế Việt Nam năm 2008</i>. Nhà xuất bản ABC, Hà Nội. Nguyễn Văn A (2009b). <i>Kinh tế vĩ mô</i>. Nhà xuất bản ABC, Hà Nội. Ví dụ 2: Helpman, E. & Krugman, P. (1989a). <i>Trade Policy and Market Structure</i>. MIT Press, Cambridge, Massachusetts, USA. Helpman, E. & Krugman, P. (1989b). <i>Trade Policy</i>. MIT Press, Cambridge, Massachusetts, USA.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (2009a) tin rằng yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân. Trong khi đó, yếu tố D ít có ảnh hưởng đến sản lượng nền kinh tế quốc dân Nguyễn Văn A (2009b). Ví dụ 2: Helpman & Krugman (1989a) tin rằng yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân. Trong khi đó, yếu tố D ít có ảnh hưởng đến sản lượng nền kinh tế quốc dân (Helpman & Krugman, 1989b).
Người biên soạn/Chủ biên (Editor).	Họ tên chủ biên (biên soạn, năm xuất bản). <i>Tên sách</i> . Nhà xuất bản, nơi xuất bản.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn C (biên soạn, 2009). <i>Quy mô các nền kinh tế</i>. Nhà xuất bản ABC, Hà Nội. Ví dụ 2: Krugman, P. (ed., 1995). <i>Development, Geography, and Economic Theory</i>. MIT Press, Cambridge, Massachusetts, USA.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn C (biên soạn, 2009) cho rằng X là yếu tố không thay đổi theo quy mô sản xuất. Ví dụ 2: X là yếu tố không thay đổi theo quy mô sản xuất (Krugman, ed., 1995).
Ấn phẩm có lần xuất bản khác nhau	Tên tác giả (năm xuất bản). <i>Tên sách</i> , xuất bản lần thứ x. Nhà xuất bản, nơi xuất bản.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (2009). <i>Kinh tế Việt Nam</i> , xuất bản lần thứ 2. Nhà xuất bản ABC, Hà Nội.	Ví dụ 1: Yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân (Nguyễn Văn A 2009, 20).

		Ví dụ 2: Krugman, P. (1995). <i>Development, Geography, and Economic Theory</i> , 10 th edition. MIT Press, Cambridge, Massachusetts, USA.	Ví dụ 2: Krugman (1995, 20) cho rằng yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân.
Từ điển bách khoa/từ điển có tác giả.	Tên tác giả (năm xuất bản). <i>Tên từ điển</i> . Nhà xuất bản, nơi xuất bản.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (2009). <i>Từ điển kinh tế</i> , xuất bản lần thứ 2. Nhà xuất bản ABC, Hà Nội. Ví dụ 2: Krugman, P. (2009). <i>Economics Dictionary</i> , 2 nd edition. MIT Press, Cambridge, Massachusetts, USA.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (2010, 21) định nghĩa... Ví dụ 2: Krugman (2009, 21) định nghĩa...
Từ điển bách khoa/từ điển không có tác giả, chỉ có nhà biên soạn	Tên chủ biên (biên soạn, năm xuất bản). <i>Tên từ điển</i> . Nhà xuất bản, nơi xuất bản.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn C (biên soạn, 2010). <i>Từ điển kinh tế học</i> . Nhà xuất bản ABC, Hà Nội. Ví dụ 2: Krugman, P. (ed., 2009). <i>Economics Dictionary</i> , 2 nd edition. MIT Press, Cambridge, Massachusetts, USA.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn C (biên soạn. 2010, 30) định nghĩa... Ví dụ 2: Krugman (ed., 2009, 30) định nghĩa...
Bài viết hoặc 1 chương trong 1 cuốn sách	Tên tác giả của bài viết/chương (năm xuất bản). Tên bài viết/chương. Trong tên chủ biên cuốn sách (chủ biên), <i>Tên sách</i> (trang sách chứa nội dung bài/chương). Nhà xuất bản, nơi xuất bản.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (1976). Giải quyết khủng hoảng. Trong Nguyễn Văn C (chủ biên), <i>Kinh tế tri thức</i> (100-120). Nhà xuất bản ABC, Hà Nội. Ví dụ 2: Helpman, E. & Krugman, P. (1989). Trade Policy. In Helpman, E. (ed.), <i>Trade Policy and Market Structure</i> (100-200). MIT Press, Cambridge, Massachusetts, USA.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (1976, 101) đã đề cập... Ví dụ 2: ... (Helpman & Krugman, 1989).

Sách dịch	Tên tác giả (năm xuất bản). <i>Tên sách</i> , do... dịch. Nhà xuất bản, nơi xuất bản.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (2002). <i>Tài chính công</i>, do Nguyễn Văn B dịch. Nhà xuất bản ABC, Hà Nội. Ví dụ 2: Helpman, E. & Krugman, P. (1989). <i>Chính sách thương mại</i>, do Nguyễn Văn A dịch. Nhà xuất bản ABC, Hà Nội.	Ví dụ 1: Theo Nguyễn Văn A (2002), yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân. Ví dụ 2: Yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân (Helpman & Krugman, 1989).
Sách điện tử	Tên tác giả (năm xuất bản). <i>Tên sách</i>. Nhà xuất bản. Liên kết đến cuốn sách trên internet. Hoặc: Tên tác giả (năm xuất bản). <i>Tên sách</i>. Nhà xuất bản. Số DOI của cuốn sách.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (2009). <i>Tài chính công</i>. Nhà xuất bản ABC. http://www.abcd.com/toancauhoa.pdf. Ví dụ 2: Krugman, P. (1995). <i>Development, Geography, and Economic Theory</i>. https://doi.org/10.1000/182.	Ví dụ 1: Yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân (Nguyễn Văn A, 2002). Ví dụ 2: Yếu tố C có ảnh hưởng mạnh nhất đến sản lượng nền kinh tế quốc dân (Krugman 1989).
Bài báo đăng trên tạp chí khoa học (journal article)			
Một tác giả	Họ tên tác giả (năm xuất bản). Tên bài báo. <i>Tên tạp chí</i> , số..., tập phát hành, trang chứa nội dung bài báo trên tạp chí. Liên kết đến bài báo, hoặc mã DOI của bài.	Ví dụ 1: Lê Xuân H (2009). Tổng quan kinh tế Việt Nam năm 2010 và khuyến nghị chính sách cho năm 2011. <i>Tạp chí Y</i>, 15(4), 7-13. https://doi.org/10.1000/999. Ví dụ 2: Krugman, P. (1995). Development, Geography, and Economic Theory. <i>MIT Journal of Economy</i>, 15(4), 7-13. https://doi.org/10.1000/100.	Ví dụ 1: Lê Xuân H (2009) tin rằng... Ví dụ 2: ... (Krugman, 1995)
Hai tác giả	Họ tên tác giả 1 và họ tên tác giả 2 (năm xuất bản). Tên bài báo. <i>Tên tạp chí</i> , số..., tập phát hành, trang chứa nội dung bài báo trên tạp chí.	Ví dụ 1: Lê Xuân H & Nguyễn Xuân C (2009). Tổng quan kinh tế Việt Nam năm 2010 và khuyến	Ví dụ 1: ... (Lê Xuân H & Nguyễn Xuân C, 2009).

	Liên kết đến bài báo, hoặc mã DOI của bài.	ng nghị chính sách cho năm 2011. <i>Tạp chí Y</i>, 15(4), 7-13. https://doi.org/10.1000/999. Ví dụ 2: Krugman, P. & Helpman, E. (1995). Development, Geography, and Economic Theory. <i>MIT Journal of Economy</i>, 15(4), 7-13. https://doi.org/10.1000/100.	Ví dụ 2: Krugman & Helpman (1995) tin rằng...
Từ 3 tác giả trở lên	Họ tên tác giả 1, họ tên tác giả 2,... và họ tên tác giả n (năm xuất bản). <i>Tên tạp chí</i> , số, tập phát hành, trang chứa nội dung bài báo trên tạp chí. Liên kết đến bài báo, hoặc mã DOI của bài.	Ví dụ 1: Lê Xuân H, Nguyễn Xuân C & Trần Văn B (2009). Tổng quan kinh tế Việt Nam năm 2010 và khuyến nghị chính sách cho năm 2011. <i>Tạp chí Y</i>, 15(4), 7-13. https://doi.org/10.1000/999. Ví dụ 2: Krugman, P., Kotler, P. & Helpman, E. (1995). Development, Geography, and Economic Theory. <i>MIT Journal of Economy</i>, 15(4), 7-13. https://doi.org/10.1000/100.	Ví dụ 1: Lê Xuân H & cộng sự (2009) tin rằng... Ví dụ 2: ... (Krugman & cộng sự, 1995).
Bài viết từ tạp chí điện tử miễn phí trên internet	Họ tên tác giả (năm xuất bản). Tên bài báo. <i>Tên tạp chí</i> , số... tập phát hành, trang chứa nội dung bài báo trên tạp chí. Liên kết đến bài báo trên internet.	Ví dụ 1: Lê Xuân H (2009). Tổng quan kinh tế Việt Nam năm 2010 và khuyến nghị chính sách cho năm 2011. <i>Tạp chí Y</i>, 15(4), 7-13. http://www.xyz.com/ad203.pdf. Ví dụ 2: Krugman, P., Kotler, P. & Helpman, E. (1995). Development, Geography, and Economic Theory. <i>MIT Journal of Economy</i>, 15(4), 7-13. http://www.xyz.com/ad203.pdf.	Ví dụ 1: Lê Xuân H (2009) tin rằng... Ví dụ 2: Krugman & cộng sự (1995) tin rằng...
Bài viết từ cơ sở dữ liệu điện tử	Họ tên tác giả (năm xuất bản). Tên bài báo. <i>Tên tạp chí</i> , số..., tập phát hành, trang chứa nội dung bài báo trên tạp chí. Tên cơ sở dữ liệu...	Ví dụ 1: Lê Xuân H (2009). Tổng quan kinh tế Việt Nam năm 2010 và khuyến nghị chính sách	Ví dụ 1: Lê Xuân H (2009) tin rằng...

		cho năm 2011. <i>Tạp chí Y</i> , 15(4), 7-13. Cơ sở dữ liệu ABI Global.	
		Ví dụ 2: Krugman, P., Kotler, P. & Helpman, E. (1995). Development, Geography, and Economic Theory. <i>MIT Journal of Economy</i> , 15(4), 7-13. ABI Global database.	Ví dụ 2: Krugman & cộng sự (1995) tin rằng...
Bài viết trên báo /tạp chí phổ thông (newspaper, magazine)			
Bài viết trên báo/tạp chí phổ thông có tác giả	Họ tên tác giả (năm xuất bản). Tên bài báo. <i>Tên báo/tạp chí</i> , số..., ngày... tháng... phát hành, trang chứa bài báo.	Ví dụ 1: Lê Xuân H (2009). Marketing trực tuyến ở Việt Nam. <i>Tiếp thị</i> , ngày 24 tháng 5, tr. 8. Ví dụ 2: Krugman, P. & Helpman, E. (1995). Development, Geography, and Economic Theory. <i>The MIT Times</i> , October 20, p. 8.	Ví dụ 1: ... (Lê Xuân H, 2009). Ví dụ 2: Krugman & Helpman (1995) tin rằng...
Bài viết trên báo/tạp chí phổ thông không có tác giả	<i>Tên báo/tạp chí</i> (năm xuất bản). Tên bài báo. Số..., ngày... tháng..., trang chứa bài báo.	Ví dụ 1: <i>Tiếp thị</i> (2009). Marketing trực tuyến ở Việt Nam. Ngày 24 tháng 5, tr. 8. Ví dụ 2: <i>The MIT Times</i> (1995). Development, Geography, and Economic Theory. October 20, p.8.	Ví dụ 1: <i>Tiếp thị</i> (2009) đưa tin... Ví dụ 2: ... (<i>The MIT Times</i> , 1995)
Bài viết trên báo điện tử	Họ tên tác giả (năm xuất bản). Tên bài báo. <i>Tên báo điện tử</i> . Liên kết internet của bài viết trên trang báo.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (2010). Tăng trưởng tín dụng gần lấp đầy chỉ tiêu. <i>Vneconomy</i> . http://vneconomy.vn/156.htm . Ví dụ 2:	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (2012) cho rằng... Ví dụ 2: Krugman & Helpman (1995) cho rằng...

		Krugman, P. & Helpman, E. (1995). Development, Geography, and Economic Theory. <i>The MIT Times</i> . http://mit-times.com/156.htm .	
Nguồn tài liệu trên World Wide Web (WWW)			
Tài liệu trên WWW có tác giả	Tên tác giả (năm công bố). <i>Tên bài viết/tài liệu</i>. Truy cập ngày... tháng... năm... . Liên kết đến tài liệu trên internet. Hoặc Tên tác giả (năm công bố). <i>Tên bài viết/tài liệu</i>. Số DOI của tài liệu.	Ví dụ 1: Lê Xuân H (2009). <i>Marketing trực tuyến ở Việt Nam</i>. https://doi.org/10.1000/182. Ví dụ 2: Krugman, P. & Helpman, E. (1995). <i>Development, Geography, and Economic Theory</i>. Retrieved on November 11, 2010, from http://mit-times.com/156.htm.	Ví dụ 1: Lê Xuân H (2009) cho rằng... Ví dụ 2: ... (Krugman & Helpman, 1995).
Tài liệu trên WWW không có tác giả	<i>Tên bài viết</i> (năm công bố). Truy cập ngày... tháng... năm..., từ <liên kết đến tài liệu trên internet>.	Ví dụ 1: <i>Marketing trực tuyến ở Việt Nam</i> (2009). Truy cập ngày 24 tháng 5 năm 2010, từ http://www.xyz.com/ahtm.htm. Ví dụ 2: <i>Development, Geography, and Economic Theory</i> (1995). Retrieved on November 11, 2010, from http://mit-times.com/156.htm.	Ví dụ 1: ... (<i>Marketing trực tuyến ở Việt Nam</i>, 2009). Ví dụ 2: ... (<i>Development, Geography, and Economic Theory</i>, 1995).
Tài liệu trên WWW không có năm xuất bản	Tên tác giả (không năm xuất bản). <i>Tên bài viết/tài liệu</i> . Truy cập ngày... tháng... năm..., từ <liên kết đến tài liệu trên internet>.	Ví dụ 1: Viện ABC (không năm xuất bản), <i>Những biến đổi dân số Việt Nam</i>. Truy cập ngày 24 tháng 5 năm 2010, từ http://www.xyz.com/ahtm.htm. Ví dụ 2: Krugman, P. (n.d.). <i>Development, Geography, and Economic Theory</i>. retrieved on November 11, 2010, from http://www.xyz.com/ahtm.htm.	Ví dụ 1: ... (Viện ABC, không năm xuất bản). Ví dụ 2: Krugman (không năm xuất bản) cho rằng...

Bách khoa toàn thư mở Wiki	Tên bài viết (năm truy cập). <i>Tên wiki</i> . Truy cập ngày... tháng... năm..., từ <liên kết đến bài viết trên wiki>.	Ví dụ 1: Tổng sản phẩm nội địa (2009). <i>Wikipedia</i> . Truy cập ngày 5 tháng 10 năm 2010, từ http://vi.wikipedia.org/wiki/GDP . Ví dụ 2: GDP (2009). <i>Wikipedia</i> . Retrieved on November 11, 2010, from http://en.wikipedia.org/wiki/GDP .	Ví dụ 1: ... ('Tổng sản phẩm nội địa', 2009). Ví dụ 2: ... ('GDP', 2009).
Trích dẫn lại trích dẫn			
	Họ tên tác giả 2 (năm xuất bản), <i>Tên sách</i> . nhà xuất bản, nơi xuất bản. - Giải thích: Ý tưởng/thông tin Tác giả 1 được tác giả 2 trích dẫn trong tác phẩm của tác giả 2. Khi trích dẫn lại ý tưởng/thông tin của Tác giả 1 được trích trong tác phẩm của tác giả 2 thì ở trích dẫn trong bài người viết phải đề cập đến cả 2 tên tác giả, nhưng phần danh mục tài liệu tham khảo chỉ liệt kê nguồn tài liệu của tác giả 2 (nguồn mà người viết trực tiếp đọc).	Ví dụ 1: Nguyễn Văn B (2010). <i>Kinh tế vi mô</i> . Nhà xuất bản ABC, Hà Nội. Ví dụ 2: Krugman, P. (2009). <i>Economics Dictionary</i> , 2 nd edition. MIT Press, Cambridge, Massachusetts, USA.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (trích dẫn trong Nguyễn Văn B, 2010, 15) chỉ ra rằng... Ví dụ 2: Smith (trích dẫn trong Krugman, 2009, 15) chỉ ra rằng...
Một số nguồn tài liệu đặc biệt			
Luận văn/Luận án/Đề tài	Tên tác giả (năm công bố). <i>Tên luận văn/luận án/đề tài</i> [Loại luận văn/luận án/đề tài nơi bảo vệ luận văn/luận án/đề tài]. Tên cơ sở dữ	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (2009). <i>Mô hình tái cấu trúc ngân hàng Việt Nam</i> [Luận án tiến sĩ, Đại học ABC]. Thư viện luận án mở trực tuyến.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (2009, 19) chỉ ra rằng...

	liệu hoặc đường dẫn internet, hoặc số DOI của tài liệu.	Ví dụ 2: Krugman, P. (1995). <i>Development, Geography, and Economic Theory</i> , [Doctoral dissertation, MIT]. ProQuest Dissertations & Theses Global.	Ví dụ 2: ... (Krugman, 1995, 19).
Kỷ yếu hội thảo/hội nghị	Họ tên tác giả (năm). Tên bài viết. <i>Tên kỷ yếu hội thảo/hội nghị</i> . Tên tổ chức xuất bản, nơi xuất bản, trang trích dẫn.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (2010). Sinh viên nghiên cứu khoa học: những vấn đề đặt ra. <i>Kỷ yếu Hội nghị tổng kết hoạt động khoa học và công nghệ giai đoạn 2006-2010</i> . Viện nghiên cứu X, Hà Nội, 177-184. Ví dụ 2: Krugman, P. (1995). <i>Development, Geography, and Economic Theory</i> . MIT Proceedings. MIT, Cambridge, Massachusetts, USA.	Ví dụ 1: ... (Nguyễn Văn A, 2010, 180). Ví dụ 2: Krugman (1995, 180) cho rằng...
Báo cáo của các tổ chức	Tên tổ chức (năm công bố báo cáo). <i>Tên báo cáo</i> . Địa danh ban hành báo cáo.	Ví dụ 1: Tổng cục thống kê (2010). <i>Tình hình kinh tế xã hội năm 2009</i> . Hà Nội. Ví dụ 2: World Bank (2010). <i>Vietnam's economy in 2009</i> . Hanoi.	Ví dụ 1: ... (Tổng cục Thống kê, 2010). Ví dụ 2: World Bank (2010) cho biết...
Văn bản pháp luật	Tên cơ quan ban hành (năm ban hành). <i>Tên văn bản</i> . Ngày... tháng... năm... ban hành.	Bộ tài chính (2007). <i>Thông tư số 44 /2007/BTC hướng dẫn định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước</i> . Ngày 07 tháng 5 năm 2007.	Bộ tài chính (2007) điều chỉnh giảm....
Bài tham luận trình bày tại hội thảo, hội nghị chưa xuất bản.	Tên tác giả (năm hội thảo tham luận được trình bày). <i>Tên bài tham luận</i> [Tham luận trình bày/báo cáo tại hội thảo/hội nghị]. Tên hội thảo/hội nghị. Đơn vị tổ chức,	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (2010), <i>Mục tiêu phát triển của Việt Nam trong thập niên tới và trong giai đoạn xa hơn</i> [tham luận hội thảo]. Hội thảo Phát triển bền vững. Đại học ABN, ngày 2-5 tháng 7.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (2010) cho rằng...

	ngày tháng diễn ra hội thảo/hội nghị.	Ví dụ 2: Krugman, P. (1995). <i>Development, Geography, and Economic Theory</i> [Conference presentation]. Development Forum, MIT, July 2 nd – 5 th .	Ví dụ 2: Krugman (1995) cho rằng...
Các công trình chưa được công bố.	Họ tên tác giả (năm viết công trình). <i>Tên công trình</i> , công trình/tài liệu chưa được công bố đã được sự đồng ý của tác giả, nguồn cung cấp tài liệu.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (2006), <i>Quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp</i> , tài liệu chưa xuất bản đã được sự đồng ý của tác giả, Khoa kinh tế học - Đại học Kinh tế quốc dân. Ví dụ 2: Krugman, P. (1995), <i>Development, Geography, and Economic Theory</i> , unpublished paper, MIT.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (2006) cho rằng... Ví dụ 2: Krugman (1995) cho rằng...
Phát minh/ sáng chế	Tên cá nhân/tổ chức sáng chế (năm chứng nhận). <i>Tên sáng chế</i> (quốc gia/vùng lãnh thổ cấp sáng chế và mã số bằng sáng chế). Tên tổ chức cấp bằng sáng chế. Link truy cập thông tin bằng sáng chế.	Ví dụ 1: Nguyễn Văn A (2010). <i>Hệ thống phát hiện plagiarism</i> (Việt Nam, Bằng sáng chế số 102356). Cục sở hữu trí tuệ. Việt Nam. Ví dụ 2: Baker, A. (2010), <i>Plagiarism Detecting System</i> (U.S. Patent No.20250401). U.S. Patent and Trademark Office. https://rb.gy/ik0fb0	Ví dụ 1: Với phát minh của Nguyễn Văn A (2010)... Ví dụ 2: ... (Baker, 2010)

9. QUY ĐỊNH VỀ RÚT BÀI, GỠ BÀI VÀ ĐÍNH CHÍNH THÔNG TIN

Rút bài trước khi xuất bản (Withdrawal)

Tác giả có thể đề nghị rút bài đã nộp trước khi bài báo được xuất bản chính thức trong các trường hợp sau (bao gồm, nhưng không giới hạn):

- Gửi nhầm bản thảo
- Phát hiện sai sót lớn
- Phát hiện bài đã gửi đồng thời cho tạp chí khác

Tác giả liên hệ cần gửi đề nghị rút bài đã nộp bằng việc mở thảo luận với Ban biên tập Tạp chí trên hệ thống gửi bài trực tuyến, kèm theo văn bản nêu rõ lý do và cam kết không gửi bản thảo đến tạp chí khác trong thời gian chờ quyết định của Tổng biên tập.

Tác giả liên hệ chịu trách nhiệm có được sự đồng thuận của các đồng tác giả bản thảo (nếu có) đối với đề nghị rút bản thảo đã nộp.

Tạp chí Kinh tế và Phát triển sẽ xem xét đề nghị rút bản thảo đã nộp dựa vào lý do của đề nghị, trạng thái của bản thảo ở thời điểm đề nghị, và các hệ quả liên quan đến liêm chính học thuật, cũng như tiến độ xuất bản theo kế hoạch.

- Giai đoạn sơ loại: Đề nghị rút bản thảo đã nộp thường sẽ được chấp thuận ngay.
- Giai đoạn phản biện, biên tập, chế bản: Tác giả sẽ được yêu cầu cung cấp văn bản giải trình rõ ràng lý do của đề nghị rút bản thảo đã nộp. Tác giả cũng có thể phải chịu chi phí phát sinh liên quan đến việc xử lý đề nghị rút bản thảo trong giai đoạn này nếu được chấp thuận.

Rút bài sau khi xuất bản (Retraction)

Bài báo đã xuất bản trên Tạp chí Kinh tế và Phát triển có thể bị rút lại khi phát hiện có hành vi vi phạm đạo đức nghiên cứu, bao gồm (nhưng không giới hạn) các hành vi sau:

- Ngụy tạo dữ liệu: Làm giả số liệu, kết quả nghiên cứu hoặc quy trình nghiên cứu;
- Đạo văn: Sao chép nguyên văn, ý tưởng, số liệu hoặc hình ảnh của người khác mà không trích dẫn rõ ràng. Bao gồm cả tự đạo văn là việc tái sử dụng công trình cũ của chính mình mà không khai báo;
- Thiếu trung thực trong khai báo thông tin: Ghi tên tác giả không thực sự tham gia nghiên cứu; Không ghi tên người có đóng góp thực tế; Gian lận về đơn vị công tác; Tự ý thay đổi thứ tự tác giả mà không có sự đồng thuận; Dùng tên giả, thông tin giả khi gửi bài hoặc phản biện;
- Trùng lặp công bố: Gửi cùng một bản thảo có nội dung giống nhau đến nhiều tạp chí khác nhau; Xuất bản lại bài báo cũ đã được xuất bản trước đó;
- Vi phạm quyền riêng tư và bảo mật: Công bố thông tin cá nhân khi chưa được phép; Sử dụng dữ liệu cá nhân nhạy cảm mà không có sự đồng thuận;

- Can thiệp hoặc thao túng quá trình phản biện: Tự phản biện bài của mình dưới danh nghĩa người khác; Tác động lên quá trình phản biện gây ra những đánh giá thiên lệch, thiếu khách quan;
- Không khai báo xung đột lợi ích: Không khai báo các mối liên hệ tài chính, tài trợ, hoặc cá nhân mà có thể ảnh hưởng đến quá trình bình duyệt bản thảo;
- Gian lận trong quá trình thu thập dữ liệu hoặc phỏng vấn: Ghi sai thời gian, địa điểm, ngữ cảnh khảo sát/phỏng vấn; Dẫn dắt người tham gia để đạt kết quả mong muốn;
- Trích dẫn sai lệch, gian lận chỉ số: Trích dẫn các tài liệu không liên quan nhằm tăng số trích dẫn; Mua bán/trao đổi trích dẫn giữa các tác giả/tạp chí để nâng chỉ số ảnh hưởng;

Nội dung bài báo đã bị rút sẽ vẫn hiển thị trên trang web Tạp chí nhưng được gắn nhãn “**ĐÃ RÚT BÀI**” kèm thông báo rút bài có nêu lý do. Đối với bản in, thông báo rút bài sẽ được in tại trang cuối cùng của số phát hành kế tiếp.

Gỡ bài (Removal)

Bài báo đã xuất bản có thể bị gỡ bỏ hoàn toàn khỏi cơ sở dữ liệu Tạp chí Kinh tế và Phát triển trong những trường hợp sau (bao gồm, nhưng không giới hạn):

- Bài báo có nội dung xuyên tạc, phỉ báng, vi phạm quyền riêng tư;
- Bài báo vi phạm bản quyền;
- Bài báo có vi phạm pháp luật;
- Bài báo được cơ quan chức năng có thẩm quyền yêu cầu gỡ bỏ.

Trong các trường hợp này, bài viết sẽ bị gỡ khỏi hệ thống, đường dẫn tới bài báo trên trang web Tạp chí vẫn giữ nguyên nhưng nội dung bài báo được thay thế bằng một thông báo gỡ bài có nêu lý do.

Đính chính thông tin

Trước khi bản thảo được xuất bản chính thức, tác giả đã được 2 lần kiểm tra bản thảo : (i) lần thứ nhất, bản thảo đã được biên tập hoàn chỉnh do BTV bản thảo gửi cho tác giả ở quy trình biên tập; (ii) lần thứ 2, bản bôn do BTV chế bản gửi cho tác giả ở quy trình sản xuất.

Trong trường hợp tác giả cần đính chính thông tin bài báo đã được xuất bản, mà lỗi được xác định từ phía tác giả, tác giả cần nộp bài đính chính trên hệ thống gửi bài trực tuyến như nộp một bản thảo độc lập. Quá trình nộp bài đính chính, tác giả cần kê khai các thông tin sau trên hệ thống:

- Đính kèm file toàn văn của nội dung đính chính theo khung mẫu [tại đây](#)
- Nhập tên bài đính chính: *Đính chính bài báo “Tên bài đã xuất bản”*
- Tóm tắt: *Mô tả nội dung đính chính (tóm lược từ file toàn văn bản đính chính đã tải lên ở trên)*
- Nhập tên các tác giả và đồng tác giả bài báo (như trong bài báo gốc)
- Tài liệu tham khảo: *Liệt kê bài báo gốc là tài liệu tham khảo*

Ban biên tập sẽ xem xét sự hợp lý các thông tin mà tác giả đề nghị đính chính để có quyết định chấp thuận hay không chấp thuận. Nếu các thông tin đề nghị đính chính được Ban biên tập chấp thuận, tác giả sẽ được thông báo chi phí phát sinh (nếu có) cho việc đính chính tùy từng trường hợp cụ thể.

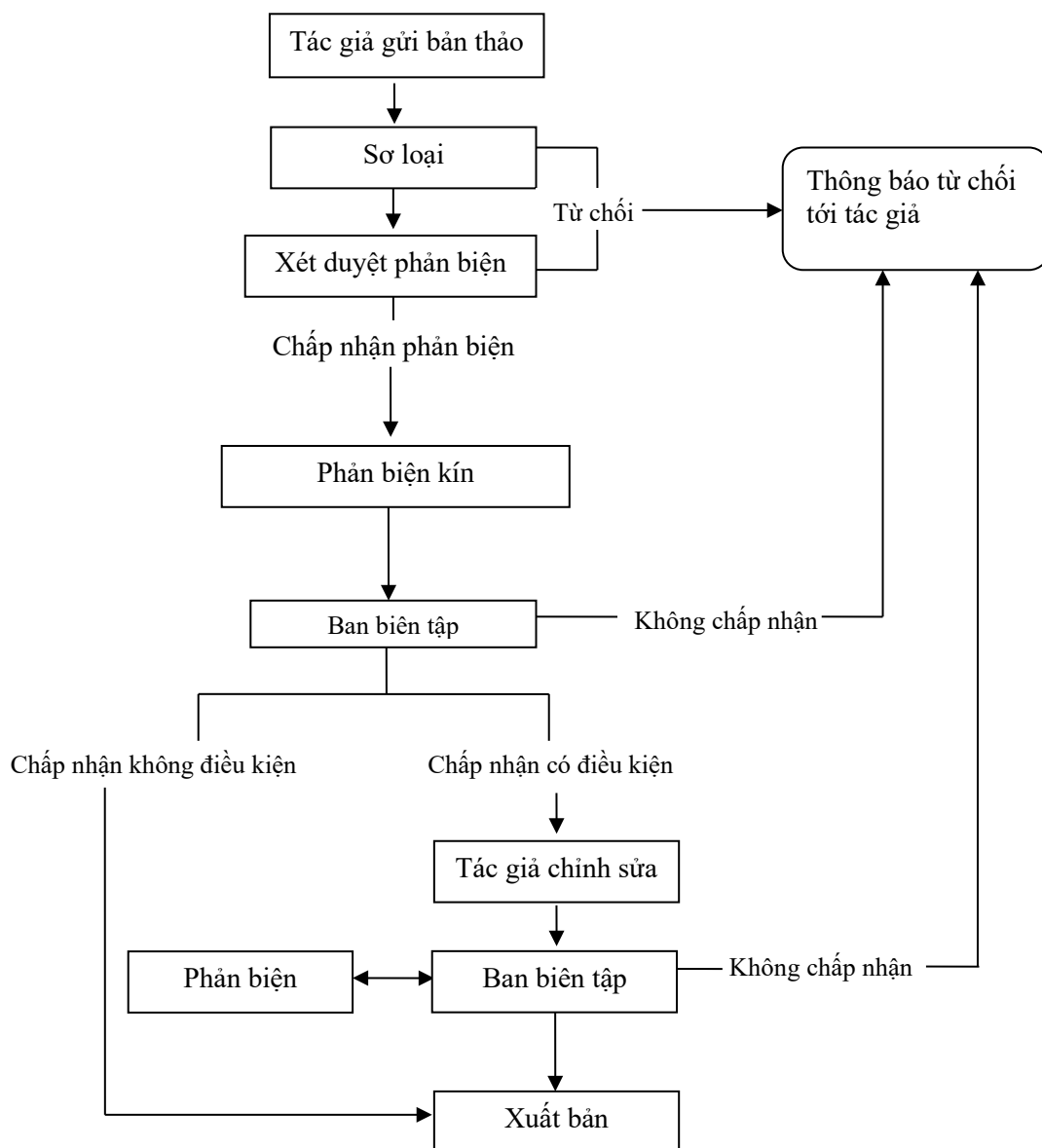
Để đảm bảo tính toàn vẹn của nội dung đã xuất bản, Tạp chí Kinh tế và Phát triển không chỉnh sửa trực tiếp vào bất kỳ bài báo gốc nào sau xuất bản. Việc đính chính thông tin (sửa lỗi) chỉ được thực hiện dưới hình thức bài báo đính chính được đính kèm theo bài báo gốc đã xuất bản trên trang web Tạp chí. Bài đính chính được cấp mã số DOI xác thực. Đối với bản in, bài đính chính sẽ được in tại trang cuối cùng của số phát hành kế tiếp tính từ thời điểm Ban biên tập duyệt đăng bài đính chính. Chỉ những đính chính thực sự cần thiết không làm thay đổi các kết quả, kết luận và độ tin cậy của nghiên cứu mới được xem xét.

Tạp chí Kinh tế và Phát triển không hỗ trợ việc bổ sung thông tin hay dữ liệu mới vượt ngoài phạm vi ban đầu của bài viết hoặc để thay đổi diễn giải sau khi xuất bản. Nếu phát hiện lỗi dẫn đến vô hiệu các kết quả nghiên cứu, việc rút bài (retraction) có thể được cân nhắc thay cho việc xuất bản bài đính chính.

10. CHÍNH SÁCH PHẢN BIỆN

Tạp chí Kinh tế và Phát triển áp dụng quy trình phản biện kín, theo đó người phản biện bài viết không được biết thông tin về tác giả bài viết và ngược lại. Các thành viên của Ban biên tập Tạp chí Kinh tế và Phát triển (bao gồm tổng biên tập, phó tổng biên tập và các biên tập viên) không tham gia thực hiện phản biện bản thảo.

Quy trình phản biện được mô tả qua sơ đồ sau:



Quy trình phản biện được chia ra làm 4 bước cơ bản:

- Bước 1: Tác giả gửi bài
- Bước 2: Sơ loại
- Bước 3: Phản biện
- Bước 4: Duyệt đăng

Các bài viết phải vượt qua vòng sơ loại mới được xem là đủ điều kiện để được chấp nhận phản biện. Trong bước sơ loại Ban biên tập Tạp chí thẩm định các bài viết có đáp ứng đủ các tiêu

chỉ cơ bản hay không xét trên 3 phương diện chính (nhưng không giới hạn): sự phù hợp của bài viết; thành phần bài viết và kỹ thuật trình bày.

Các bài viết không thỏa mãn các điều kiện này sẽ không vượt qua bước sơ loại và thông báo sẽ được gửi cho tác giả. Không loại trừ trường hợp các tiêu chí này được thỏa mãn nhưng bài viết có sai lầm cơ bản về mặt học thuật thì cũng được xem là không đủ điều kiện để được chấp nhận phản biện.

Các bài viết vượt qua vòng sơ loại được Tạp chí chấp nhận phản biện. Các thành viên phản biện của Tạp chí căn cứ vào nhiều tiêu chí cụ thể để thẩm định bài viết. Tổng thể thì chính sách phản biện của Tạp chí xem xét các bài viết trên các phương diện sau (nhưng không giới hạn):

- Sự phù hợp nội dung bài viết với tôn chỉ, mục đích và phạm vi của Tạp chí
- Thể loại bài viết
- Tính mới, nguyên thủy
- Sự đóng góp vào lĩnh vực học thuật (lý thuyết, phương pháp nghiên cứu)
- Sự đóng góp vào thực tiễn
- Quy chuẩn thành phần bài viết và kỹ thuật trình bày

Chuyên gia phản biện được lựa chọn dựa trên một trong hai yếu tố:

- Hiểu biết về chủ đề nghiên cứu của bản thảo; hoặc
- Hiểu biết về phương pháp được sử dụng trong bản thảo.

Kết luận của bước phản biện này đối với bài viết có thể là: (i) Chấp nhận bài gửi; (ii) Yêu cầu sửa chữa (bản thảo cần thực hiện những sửa chữa nhỏ mà tác giả phải thực hiện, sau đó gửi cho Ban biên tập xem xét); (iii) Gửi lại phản biện lại (bản thảo cần những sửa chữa lớn mà tác giả phải thực hiện, và cần phải phản biện lại sau sửa chữa; (iv) Từ chối bài gửi.